

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HS - ST

Ngày: 07/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Ngô Thế Tương

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nhật Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:

Bà: Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2021/TLST – HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo :

Đặng Đình L, sinh ngày 15/5/1986.

Nơi cư trú: thôn 4, L, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Đình L1, sinh năm 1956 con bà Đàm Thị N, sinh năm 1953, có vợ là Lương Thị L2, sinh năm 1988, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016 đều trú tại thôn 4, L, xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 12/12. Năm 2007 đến năm 2009 tham gia nghĩa vụ quân sự. Tại bản án số 13/2017/HSST ngày 01/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Thái Bình. (Có mặt)

- Người chứng kiến: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1971 và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980. Đều trú tại thôn V, xã D, huyện Y, tỉnh Thái Bình. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 11 giờ ngày 22/6/2021, Đặng Đình L thuê xe ôm của một người không biết tên, tuổi địa chỉ đi từ xã P, huyện Y, tỉnh Thái Bình đến khu vực chợ P1, xã D, huyện Y, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng, L cho gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc đi tìm xe ôm để về thì bị Công an xã D phối hợp với công an xã P phát hiện, L đã tự nguyện lấy trong túi quần đang mặc 01 gói được gói bằng giấy, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng, dạng cục giao nộp cho công an, L khai đó là ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 248/KLGD – PC 09 ngày 23/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận “ *Mẫu số A1 gửi giám định thu giữ của Lập là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,2020 gam* ”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 84/CT- VKSTT ngày 24 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Đặng Đình L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người chứng kiến vắng mặt nhưng tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Hồi 11 giờ 40 phút, ngày 22/6/2021, tại địa phận thuộc thôn V, xã D, huyện Y, tỉnh Thái Bình, Công an xã D phát hiện bắt quả tang Đặng Đình L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,2020 gam, mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy do nhà nước độc quyền quản lý, nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ để sử dụng, thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi đó đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

c). Hêrôin, coocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản

[5]. Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, làm khánh kiệt về kinh tế, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn cho xã hội, bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên cần thiết phải quyết định một hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo bản thân là đối tượng nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không biết tên, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ cụ thể ở khu vực xã D nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Số ma túy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,2020 gam, loại Heroine sau khi lấy mẫu giám định còn lại là 0,1494 gam và 01 xi lanh nhựa loại 03ml đã cũ. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đình L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy "

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Đình L 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,1494 gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và 01 xi lanh. (Vật chứng như trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữ cơ quan công an và Chi cục thi hành án huyện Y ngày 25/8/2021)

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Đình L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thái Thụy
- VKSND tỉnh TB
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh TB
- Nhà tạm giữ CA Thái Thụy.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương